

CHÚC MỪNG KẾT QUẢ

Cuộc thi chọn học sinh giỏi lớp 12
cấp thành phố Năm học 2024 - 2025

3 GIẢI NHẤT

STT	Môn thi	Họ và tên học sinh	Lớp
1	Lịch sử 12	Phạm Ngọc Anh Thư	12A2
2	Vật lí 12	Vũ Thành Đạt	12CL
3	Vật lí 12	Nguyễn Quốc Hưng	12CL

20 GIẢI NHÌ

STT	Môn thi	Họ và tên học sinh	Lớp
1	GDKT&PL 12	Nguyễn Ngọc Quỳnh	12A5
2	Hóa học 12	Phạm Quốc Bảo	12CH
3	Hóa học 12	Đặng Ngọc Thảo Trinh	12A7
4	Hóa học 12	Nguyễn Minh Phát	12CH
5	Ngữ văn 12	Nguyễn Thế Dân	12CV
6	Ngữ văn 12	Phan Ngọc Anh Thư	12CV
7	Tiếng Anh 12	Nguyễn Đặng Hoàng Khang	12CA
8	Tiếng Anh 12	Đỗ Minh Nhân	12CA
9	Tiếng Anh 12	Kỳ Vinh Danh	12CA
10	Tiếng Anh 12	Nguyễn Thành Luân	12TH1
11	Tiếng Anh 12	Võ Hồng Xuân Nhi	12CA
12	Tiếng Anh 12	Khiếu Lê Gia Bảo	12CA
13	Tiếng Anh 12	Đỗ Hoàng Nam	12CA
14	Tin học 12	Nguyễn Quang Huy	12CT
15	Toán học 12	Trần Phú Trang Như	12CT
16	Toán học 12	Nguyễn Tấn Võ Hoàng	12CT
17	Toán học 12	Nguyễn Thanh Tùng	12CT
18	Toán học 12	Nguyễn Thiên Lộc	12CT
19	Vật lí 12	Phạm Quang Nhật	12A5
20	Hóa học 12	Trương Minh Tuấn	12CH

79 GIẢI BA

STT	Môn thi	Họ và tên học sinh	Lớp
1	GDKT&PL 12	Phạm Trí Dũng	12A6
2	Hóa học 12	Nguyễn Dương Hiếu	12A1
3	Hóa học 12	Nguyễn Hoàng Tuấn Hưng	12A1
4	Hóa học 12	Lê Khắc Nghĩa	12CH
5	Hóa học 12	Nguyễn Thanh Phong	12CH
6	Hóa học 12	Lê Thảo Linh	12A4
7	Hóa học 12	Võ Minh Triết	12CH
8	Hóa học 12	Trần Nhị Bình	12CH
9	Hóa học 12	Nguyễn Gia Phúc	12A1
10	Hóa học 12	Trần Nguyễn Hương Giang	12CH
11	Hóa học 12	Trần Lê Thanh	12A7
12	Hóa học 12	Nguyễn Thanh Minh Anh	12CH
13	Lịch sử 12	Nguyễn Lê Hồng Ngọc	12A6
14	Lịch sử 12	Phạm Hưng Phú	12D1
15	Lịch sử 12	Lâm Như	12A4
16	Ngữ văn 12	Nguyễn Hoàng Ngọc Dung	12CV
17	Ngữ văn 12	Đỗ Đăng Khoa	12CV
18	Ngữ văn 12	Nguyễn Phương Yến Nhi	12D1

STT	Môn thi	Họ và tên học sinh	Lớp
19	Ngữ văn 12	Đỗ Thị Hiền Diệu	12CV
20	Ngữ văn 12	Đỗ Thu Hằng	12CV
21	Ngữ văn 12	Lại Nguyễn Thiên Khang	12CV
22	Ngữ văn 12	Bùi Thị Thùy Linh	12CV
23	Ngữ văn 12	Hoàng Thủy Tiên	12CV
24	Ngữ văn 12	Vũ Thị Thùy Trang	12CV
25	Ngữ văn 12	Lê Bảo Vân Hương	12CV
26	Ngữ văn 12	Lê Hoàng Thảo Vy	12CV
27	Ngữ văn 12	Huỳnh Minh Hân	12A8
28	Ngữ văn 12	Phạm Khánh Ngân	12CV
29	Ngữ văn 12	Nguyễn Ngọc Khánh Ngân	12A7
30	Ngữ văn 12	Đặng Phương Quỳnh	12CV
31	Ngữ văn 12	Hoàng Thuỷ Vy Thảo	12A4
32	Ngữ văn 12	Phan Yến Trang	12CV
33	Ngữ văn 12	Phạm Ngọc Quỳnh Như	12CV
34	Ngữ văn 12	Nguyễn Thị Hiền Trang	12D1
35	Sinh học 12	Nguyễn Kim Ngân	12A7
36	Sinh học 12	Nguyễn Khang	12A7
37	Tiếng Anh 12	Đoàn Xuân Anh Đức	12CA
38	Tiếng Anh 12	Đào Huy Hiếu	12A2
39	Tiếng Anh 12	Lê Phúc Hiền	12CA
40	Tiếng Anh 12	Nguyễn Tấn Phát	12CA
41	Tiếng Anh 12	Nguyễn Ngọc Thái	12CA
42	Tiếng Anh 12	Phạm Xuân Bách	12CA
43	Tiếng Anh 12	Nguyễn Thanh Vy	12CA
44	Tiếng Anh 12	Võ Hồng Xuân Hân	12CA
45	Tiếng Anh 12	Trần Chí Kiên	12CA
46	Tiếng Anh 12	Phạm Thị Phước An	12CA
47	Tiếng Anh 12	Nguyễn Gia Hân	12CA
48	Tiếng Anh 12	Trần Tuệ Mẫn	12CA
49	Tiếng Anh 12	Trần Đặng Nhật An	12CA
50	Tiếng Anh 12	Bùi Đức Nhật Ân	12A4
51	Tiếng Anh 12	Lê Thùy Minh	12CA
52	Tiếng Anh 12	Vũ Thảo Vy	12CA
53	Tiếng Anh 12	Ngô Nguyễn Quang Minh	12CA
54	Tiếng Anh 12	Phạm Lê Khánh Chi	12CA
55	Tiếng Anh 12	Nguyễn Thị Minh Khuê	12CA
56	Tiếng Anh 12	Võ Tùng Quân	12CA
57	Tin học 12	Tháng Hoàng Duy	12A2
58	Toán học 12	Lê Phạm Thúy Hiền	12CT
59	Toán học 12	Nguyễn Thị Thu Giang	12CT
60	Toán học 12	Vũ Minh Tâm	12A3
62	Toán học 12	Lê Nguyễn Đông Quân	12A1
62	Toán học 12	Trần Lê Khánh Hưng	12A4
63	Toán học 12	Trần Đức Sang	12CT
64	Toán học 12	Vũ Thanh Mai	12CT
65	Toán học 12	Nguyễn Thành Tài	12CT
66	Toán học 12	Ngô Xuân An	12CT
67	Toán học 12	Trần Trung Đức	12CT
68	Toán học 12	Võ Ngọc Bảo Khánh	12A6
69	Toán học 12	Trần Bùi Bảo Long	12A1
70	Toán học 12	Trần Thị Phương Linh	12CT
71	Toán học 12	Lê Tiến Phát	12A1
72	Vật lí 12	Nguyễn Trọng Lâm	12CL
73	Vật lí 12	Huỳnh Đức Phát	12CL
74	Vật lí 12	Nguyễn Quốc Minh	12A5
75	Vật lí 12	Nguyễn Quốc Danh	12A6
76	Vật lí 12	Nguyễn Ngô Khải Nguyên	12CL
77	Vật lí 12	Nguyễn Văn Khoa	12CL
78	Vật lí 12	Nguyễn Mậu Tâm	12CL
79	Vật lí 12	Lê Mai Trúc Linh	12CL